

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ
MÔI TRƯỜNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2005/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về quản lý, sử dụng và bảo vệ công
trình xây dựng đo đạc**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Nghị định số 12/2002/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2002 của Chính phủ về hoạt động đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Nghị định số 91/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đo đạc và Bản đồ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, sử dụng và bảo vệ công trình xây dựng đo đạc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG**Mai Ái Trục**

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ
MÔI TRƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quản lý, sử dụng và bảo vệ công trình xây dựng đo đạc

(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2005/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về quản lý, sử dụng và bảo vệ công trình xây dựng đo đạc; trách nhiệm của cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân trong việc quản lý, sử dụng và bảo vệ công trình xây dựng đo đạc.

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng và bảo vệ công trình xây dựng đo đạc.

Điều 2. Công trình xây dựng đo đạc

Công trình xây dựng đo đạc bao gồm:

1. Trạm quan trắc cố định về thiên văn, trắc địa, vệ tinh, trọng lực, độ cao, độ sâu, thời gian (sau đây gọi chung là trạm quan trắc cố định);

2. Điểm gốc đo đạc quốc gia;

3. Dấu mốc của các điểm thuộc hệ thống điểm đo đạc cơ sở (sau đây gọi chung là dấu mốc đo đạc);

4. Cơ sở kiểm định tham số của thiết bị đo đạc (sau đây gọi chung là cơ sở kiểm định thiết bị đo đạc).

Điều 3. Quản lý công trình xây dựng đo đạc

Nội dung quản lý công trình xây dựng đo đạc bao gồm:

1. Thống kê, đánh giá hiện trạng các công trình xây dựng đo đạc;

2. Xây dựng cơ chế phối hợp trong việc khai thác, bảo vệ công trình xây dựng đo đạc;

3. Cung cấp ghi chú điểm, giá trị tọa độ, độ cao và các thông tin khác có liên quan

09676501

đến công trình xây dựng đo đạc cho cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân được phép khai thác sử dụng;

4. Kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về khai thác, bảo vệ công trình xây dựng đo đạc.

Điều 4. Sử dụng và bảo vệ công trình xây dựng đo đạc

Công trình xây dựng đo đạc là tài sản của Nhà nước phải được sử dụng và bảo vệ theo Quy định này. Mọi hành vi dịch chuyển trái với quy định này, xâm hại hoặc làm hư hỏng công trình xây dựng đo đạc, tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN TRONG VIỆC QUẢN LÝ, XÂY DỰNG, SỬ DỤNG VÀ BẢO VỆ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG ĐO ĐẠC

Điều 5. Trách nhiệm quản lý công trình xây dựng đo đạc

1. Cục Đo đạc và Bản đồ thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý các trạm quan trắc cố định, điểm gốc đo đạc quốc gia, dấu mốc đo đạc cơ sở quốc gia từ hạng II trở lên và cơ sở kiểm định thiết bị đo đạc.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý dấu mốc đo đạc cơ sở quốc gia từ hạng III trở xuống và dấu mốc đo đạc cơ sở chuyên dụng của địa phương.

3. Các Sở chuyên ngành khác của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý dấu mốc đo đạc cơ sở chuyên dụng của ngành.

Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân hoạt động đo đạc và bản đồ trong xây dựng công trình xây dựng đo đạc

1. Trước khi xây dựng công trình xây dựng đo đạc, phải giải quyết các thủ tục về sử dụng đất hoặc sử dụng công trình làm nơi đặt công trình xây dựng đo đạc, bảo đảm tiết kiệm đất và sử dụng lâu dài.

2. Sau khi hoàn thành việc xây dựng dấu mốc đo đạc phải lập biên bản bàn giao dấu mốc kèm theo sơ đồ vị trí và tình trạng dấu mốc tại thực địa cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) với sự có mặt của chủ sử dụng đất hoặc chủ sở hữu công trình nơi đặt dấu mốc; sau khi hoàn thành toàn bộ dự án, chủ đầu tư phải bàn giao toàn bộ số lượng các dấu mốc kèm

theo bản ghi chú điểm cho cơ quan quản lý công trình xây dựng đo đạc quy định tại Điều 5 của Quy định này.

Điều 7. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc sử dụng và bảo vệ công trình xây dựng đo đạc

1. Tổ chức, cá nhân sử dụng dấu mốc đo đạc phải được sự chấp thuận của cơ quan quản lý công trình xây dựng đo đạc quy định tại Điều 5 của Quy định này.

Trường hợp tổ chức, cá nhân được phép sử dụng dấu mốc đo đạc thì phải liên hệ với cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cán bộ địa chính cấp xã) để được chỉ dẫn. Trong quá trình sử dụng không được làm hư hỏng dấu mốc đo đạc; sử dụng xong phải khôi phục lại tình trạng như ban đầu.

2. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ công trình xây dựng đo đạc, không được hủy hoại hoặc cản trở việc khai thác, sử dụng công trình xây dựng đo đạc. Khi phát hiện công trình xây dựng đo đạc có khả năng bị xâm hại hoặc bị xâm hại thì phải báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình xây dựng đo đạc biết để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời và xử lý theo thẩm quyền.

3. Tổ chức, cá nhân khi xây dựng công trình kiến trúc liền kề khu đất trên đó có trạm quan trắc cố định, điểm gốc đo đạc quốc gia và cơ sở kiểm định thiết bị đo đạc mà làm ảnh hưởng đến các công trình này thì phải được sự thỏa thuận của Cục Đo đạc và Bản đồ; trường hợp không thỏa thuận được thì Cục Đo đạc và Bản đồ có trách nhiệm làm việc với cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở địa phương để có biện pháp giải quyết.

Điều 8. Trách nhiệm của chủ sử dụng đất và chủ sở hữu công trình nơi có các dấu mốc đo đạc

1. Phải bảo vệ, không được làm hư hỏng dấu mốc đo đạc đặt trên thửa đất do mình sử dụng hoặc gắn vào công trình kiến trúc của mình trong quá trình sử dụng đất và công trình.

2. Trường hợp phải di chuyển hoặc hủy bỏ dấu mốc đo đạc có trên thửa đất hoặc gắn vào công trình kiến trúc thì phải có văn bản báo cho cán bộ địa chính cấp xã và chỉ được di chuyển hoặc hủy bỏ dấu mốc đo đạc khi có sự chấp thuận bằng văn bản của cơ quan quản lý dấu mốc đo đạc quy định tại Điều 5 của Quy định này.

3. Trường hợp cải tạo, tu sửa hoặc xây dựng mới công trình mà làm ảnh hưởng đến dấu mốc đo đạc thì chủ sử dụng đất, chủ sở hữu công trình phải có văn bản gửi cán bộ địa chính cấp xã để báo cho cơ quan quản lý dấu mốc đo đạc quy định tại Điều 5 của Quy định này để có biện pháp bảo vệ dấu mốc.

Điều 9. Trách nhiệm và thời hạn giải quyết của cơ quan quản lý dấu mốc đo đạc trong trường hợp phải di chuyển hoặc hủy bỏ dấu mốc đo đạc

1. Trong thời hạn không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 5 và 07 (bảy) ngày đối với trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 5 của Quy định này, kể từ ngày nhận được văn bản của chủ sử dụng đất hoặc chủ sở hữu công trình nơi có dấu mốc đo đạc về việc xin di chuyển hoặc hủy bỏ dấu mốc đo đạc do cán bộ địa chính cấp xã chuyển đến, cơ quan quản lý dấu mốc đo đạc có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho chủ sử dụng đất, chủ sở hữu công trình biết.

2. Việc hủy bỏ hoặc di chuyển dấu mốc đo đạc phải được cập nhật trong hồ sơ, tài liệu liên quan đến dấu mốc đo đạc lưu trữ tại cơ quan quản lý dấu mốc đo đạc quy định tại Điều 5 của Quy định này.

Điều 10. Trách nhiệm của cán bộ địa chính cấp xã

1. Quản lý và bảo vệ các dấu mốc đo đạc trên địa bàn hành chính cấp xã theo biên bản bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Sau khi nhận bàn giao các dấu mốc đo đạc, cán bộ địa chính cấp xã có trách nhiệm:

a) Ghi vào phần ghi chú của sổ địa chính về dấu mốc đo đạc trên thửa đất;

b) Tuyên truyền, phổ biến các quy định về quản lý, bảo vệ công trình xây dựng đo đạc để người dân tại địa phương có trách nhiệm bảo vệ dấu mốc đo đạc không bị xê dịch, không bị phá hủy hoặc làm hư hỏng;

c) Thường xuyên kiểm tra, nếu phát hiện thấy các dấu mốc đo đạc bị xâm hại hoặc có khả năng bị xâm hại thì trong thời hạn không quá 24 (hai mươi bốn) giờ kể từ khi phát hiện phải báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã để có biện pháp ngăn chặn ngay hành vi xâm hại và trong thời gian không quá 03 (ba) ngày làm việc phải báo cáo Phòng Tài nguyên và Môi trường về hiện trạng và nguyên nhân xâm hại dấu mốc đo đạc;

d) Đối với trường hợp phải di chuyển hoặc hủy bỏ dấu mốc đo đạc, trong thời gian không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu của chủ sử dụng đất hoặc chủ sở hữu công trình về việc xin di chuyển hoặc hủy bỏ dấu mốc đo đạc thì cán bộ địa chính cấp xã phải chuyển đơn tới cấp có thẩm quyền theo quy định tại Điều 5 của Quy định này để giải quyết kịp thời.

Điều 11. Trách nhiệm của Phòng Tài nguyên và Môi trường

1. Chỉ rõ cho người được giao đất, thuê đất về các dấu mốc đo đạc đã có trên thửa đất và ghi vào biên bản bàn giao khi giao đất tại thực địa.

2. Xem xét tại hiện trường và gửi báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường về tình trạng các dấu mốc đo đạc bị xâm hại hoặc có khả năng bị xâm hại trong thời gian không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận được báo cáo của cán bộ địa chính cấp xã.

3. Báo cáo hàng năm bằng văn bản với Sở Tài nguyên và Môi trường về hiện trạng dấu mốc đo đạc trên phạm vi địa phương mình kèm theo bảng thống kê số liệu, cấp hạng và tình trạng sử dụng.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Giải quyết hoặc thông báo cho Cục Đo đạc và Bản đồ, cơ quan quản lý công trình xây dựng đo đạc quy định tại khoản 3 Điều 5 của Quy định này trong trường hợp công trình xây dựng trên thửa đất làm ảnh hưởng đến dấu mốc đo đạc để quyết định hủy bỏ, gia cố hoặc di dời.

2. Báo cáo hàng năm bằng văn bản với Cục Đo đạc và Bản đồ về hiện trạng dấu mốc đo đạc trên phạm vi địa phương mình kèm theo bảng thống kê số liệu, cấp hạng và tình trạng sử dụng.

Điều 13. Trách nhiệm của Cục Đo đạc và Bản đồ và Ủy ban nhân dân các cấp

1. Cục Đo đạc và Bản đồ có trách nhiệm:

a) Quản lý công trình xây dựng đo đạc, giải quyết các vấn đề liên quan đến dấu mốc đo đạc trong trường hợp công trình xây dựng trên thửa đất làm ảnh hưởng đến dấu mốc đo đạc theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Quy định này để quyết định hủy bỏ, gia cố hoặc di dời;

b) Xây dựng quy chế quản lý, khai thác và vận hành thiết bị máy móc tại các trạm quan trắc cố định, cơ sở kiểm định thiết bị đo đạc đúng quy trình, quy phạm;

c) Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các cấp để có phương án bảo vệ, bảo đảm an toàn cho hoạt động của các công trình xây dựng đo đạc.

2. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm bảo vệ, ngăn chặn hành vi xâm hại công trình xây dựng đo đạc.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Chế độ trách nhiệm

0967350
www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684*
LawSoft*

1. Thủ trưởng các cơ quan được giao quản lý các công trình xây dựng do đặc có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác các số liệu, thông tin cho tổ chức, cá nhân được phép khai thác, sử dụng theo quy định của pháp luật, không được sách nhiễu, phiền hà trong quá trình cung cấp.

2. Cục trưởng Cục Đo đạc và Bản đồ thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Quy định này./.

BỘ TRƯỞNG

Mai Ái Trục